

TRƯỜNG MẦM NON MẠ NON

NHÓM: 18-24 Tháng

GV: Phạm Thị Ngọc Ánh, Hoàng Nguyễn Hải Hà

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 3/2025

Từ ngày 10/03/2025 đến ngày 14/03/2025

**(LÒNG GHÉP: GIỮ GÌN VỆ SINH NƠI CÔNG CỘNG, KỸ NĂNG SỐNG, CHỐNG XÃ RÁC,
PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG)**

Hình thức	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Đón trẻ	- Trò chuyện với PH về tình hình sức khỏe của con hai ngày nghỉ cuối tuần. - Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp, như: chào, chào tạm biệt, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”. (MT46)	- Trò chuyện với trẻ, hỏi trẻ về ngày hôm nay ai đưa con đi học. Nhắc trẻ chào ông, bà, ba mẹ và cô khi đến lớp.	- Xem hình ảnh trò chuyện tên các đồ vật(nón, áo khoác, ...), hành động gần gũi (bé đi chơi...); Nói được câu đơn 2-3 tiếng: con đi chơi; bóng đá; mẹ đi làm,...	- Nhắc nhở trẻ tự cất giày, dép và cặp lên kệ đúng nơi quy định.	-Xem tranh (quả táo, Con voi, cái chén, cái muỗng, Bác sĩ...) và trò chuyện giúp trẻ trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây?”, “Con gì đây?”, “Cái gì đây””, (MT30)
Thể dục sáng	- Thể dục sáng: Bài “Chim non” (MT1)				
Chơi tập	NGỒI LĂN BÓNG (TT) (MT5)	BÉ ĐỌC THƠ "CON VOI" (MT38)	NHẬN BIẾT TẬP NÓI "CON CHIM BỒ CÂU" (MT22)	DẠY HÁT "CON GÀ TRỐNG" (MT54)	CÀM VỎ GIẤY (MT7)
		XẾP AO CÁ (MT59)			

Hoạt động ngoài trời	Quan sát - Tranh con cá - Tranh con mèo → trò chuyện tên con vật (con mèo,...), hành động gần gũi (mèo kêu, mèo uống nước...) - Tranh hoa hồng → Tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa - Vườn rau của lớp TCVĐ - TCVĐ cũ: bắt bướm, kéo cưa lừa xẻ, con rùa, thỏ nhảy. - TCVĐ mới: “Con Sên” Cách chơi: Cô hướng dẫn trẻ cuộn những ngón tay theo nhịp đọc (hết một câu cuộn được một vòng tay). Sên sên sên sên Mày lên công chúa Mày múa tao xem Tao mua áo đỏ, áo đen cho mày. *Luật chơi: + Trẻ nào thực hiện động tác chậm, sai quy định thì phải ra ngoài 1 lần chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi có trong sân trường (ngựa nhún, voi nhún, máy bay, con cá....), nhặt bóng vào rổ, nhặt lá vàng, ngồi lăn bóng, thả bóng, tung bóng. Củng cố vận động: Ngồi lăn bóng (MT5)
Hoạt động vui chơi	Góc Thao Tác Vai - Chơi với búp bê, chén, muỗng, khăn lau, bộ đồ chơi nấu ăn... -> Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Góc Âm Nhạc - Nhạc bài hát: Mẹ yêu không nào, rửa mặt như mèo, nu na nu nống, chiếc khăn tay, đoàn tàu nhỏ xíu, tập tầm vông, đi một hai, bóng tròn to, cò lả, con chim non, một con vịt, con gà trống. - Đồ dùng đồ chơi góc âm nhạc: trống, chuông, trống lắc, kèn, xúc xắc... Góc Văn Học - Tranh bài thơ: đi dép, yêu mẹ, chú gà con, con cua, quả thị, đàn bò, con voi. - Tranh truyện: giờ ăn, mẹ tắm cho bé, bé cho gà ăn, cô và các bạn xem hoa, cả nhà ăn dưa hấu, xếp nhà cho em búp bê. Góc Nhận Biết Tập Nói - Xem tranh, sách vải -> Tập mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh - Tranh nhận biết tập nói: bộ phận cơ thể, cái chén, cái muỗng, cái ly, trái chuối, xe đạp, con gà trống, quả cam, con vịt, con mèo,

	quả táo, hoa hồng, quả dưa hấu, quả vú sữa, hoa mai, quả xoài, con ếch, con chó, con voi, chim bồ câu... Góc Hoạt Động Với Đồ Vật - Con chúm chít, đồ chơi búa gỗ, chơi đồ chơi lắp ráp, giấy, nắp có ren, cúc áo loại to, hộp tròn, khối gỗ, hộp vuông, mút bitit... + Đồ dùng đồ chơi có màu đỏ: bóng, bút màu, bom bom màu đỏ, bom bom màu xanh, hoa màu xanh, khô gỗ màu đỏ, + Vòng to - vòng nhỏ, bóng to - bóng nhỏ.... Góc Vận Động - Chơi với bóng: thả bóng vào ống, chơi tự do với nhà bóng. - Rèn kĩ năng vận động: ngồi lăn bóng Góc Tạo Hình - Bút màu, giấy -> Tập cầm bút di màu, tập vò giấy - Đất nặn -> Tập làm quen với đất nặn (MT5, MT7, MT22, MT38, MT39, MT54, MT59)
Ăn	- Tập tự cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước. - Tập ngồi vào bàn ăn. - Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn - Tập chủ động thể hiện nhu cầu, mong muốn của bản thân bằng câu đơn giản (cháu uống nước, cháu muốn...). (MT11, MT37)
Ngủ	- Tập thể hiện khi có nhu cầu vệ sinh. - Tập ra ngoài khi có nhu cầu vệ sinh. - Làm quen với rửa tay, lau mặt. -> Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói (đi đến đây; đi rửa tay) - Tập một số thói quen vệ sinh tốt: Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh; “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn; biết “Gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh. (MT10, MT29)
Vệ sinh	- Tập trẻ biết lấy gối về giường , tự cất gối sau khi ngủ dậy - Tập trẻ ngủ 1 giấc - Tập thể hiện khi có nhu cầu ngủ. (MT9, MT11)

Sinh hoạt chiều	Nghe đồng dao "Dung dăng dung dề" - Xem clip bảo vệ môi trường, chống xả rác. Dạy cho trẻ vứt rác đúng nơi quy định, biết mở thùng rác để vứt rác. (MT32)	- Nghe lại và đọc vuốt theo khi nghe cô đọc bài thơ "Con voi" - Rèn kĩ năng xếp cạnh (xếp ao cá) -> Giáo dục trẻ biết nhường nhịn, chia sẻ đồ chơi với bạn, không tranh giành hay đánh bạn trong khi chơi. (MT38, MT59) - HĐNT: Trò chơi “con rùa” + Cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi + Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần	- Cho trẻ xem tranh và nhắc lại tên gọi, một vài đặc điểm nổi bật của chim bồ câu (MT22)	- Nghe lại và hát vuốt theo bài hát “Con gà trống” - Cho trẻ xem clip bỏ rác đúng nơi quy định -> Giáo dục trẻ khi ăn uống xong có rác trẻ bỏ rác đúng nơi quy định, nhằm giữ gìn vệ sinh nơi công cộng trong và ngoài trường (Cho trẻ mang hộp sữa của mình bỏ vào thùng rác đúng nơi quy định, nhắc trẻ khi thấy rác ở lớp con mang bỏ vào thùng rác.) (MT54)	- Rèn kĩ năng vò giấy - Cho trẻ xem hình ảnh về một số loại thực phẩm tốt và không tốt cho răng. Trò chuyện cùng trẻ về tên gọi và tác dụng của một số loại thực phẩm nào tốt và không tốt cho răng --> Giáo dục trẻ không nên ăn và tránh xa những loại thực phẩm không tốt cho răng như: bánh, kẹo, nước ngọt, nước có ga.... (MT7)
------------------------	--	---	---	--	--